

Bản án số: 32/2025/HS-PT
Ngày 06-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Chum;

Bà Trần Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Minh Như - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 264/2024/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Minh V, sinh năm 1978, tại Trà Vinh; nơi thường trú: khóm A, phường A, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; nơi tạm trú: ấp Ô, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Cao Thị Cẩm V1; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án - tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 4 đại diện bị hại và 01 bị đơn dân sự, do không kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh V có Giấy phép lái xe hạng C, số 840013000938 do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 06/4/2020, có giá trị đến ngày 06/4/2025. Bà Nguyễn Thị X không có Giấy phép lái xe hạng A1.

Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 18/01/2024, Nguyễn Minh V điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu Hino, màu trắng, tải trọng 1.465 kg, biển số 51C-607.37 lưu thông trên đường Quốc lộ 13 theo hướng từ giao lộ đường Quốc lộ A và đường N về hướng giao lộ đường Quốc lộ A và đường N, khi đến giao lộ đường Quốc lộ A và đường N, đoạn qua khu phố F, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương, V bật tín hiệu xi nhan và điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-607.37 chuyển hướng sang bên phải để vào đường Nguyễn Văn T1 nhưng do V thiếu chú ý quan sát nên đã để phần phía trước bên phải của xe ô tô tải biển số 51C-607.37 do V điều khiển va chạm với phần phía sau bên trái của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, dung tích 110 cm³, biển số 61G1-458.28 do bà Nguyễn Thị X điều khiển chạy phía trước cùng chiều bên phải theo hướng đi của V làm cho bà X tử vong tại hiện trường; các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông là ô tô tải biển số 51C-607.37 và xe mô tô biển số 61G1-458.28 bị hư hỏng.

* Căn cứ Sơ đồ hiện trường và Biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 13 giờ ngày 18/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T, thể hiện:

- Hiện trường khám nghiệm là giao lộ đường Q và đường N, đoạn qua Khu phố F, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Tại giao lộ trên được trải nhựa bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn, có hệ thống đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động bình thường.

- Chọn trụ điện số 56B nằm ở góc giao lộ làm điểm mốc.

- Chọn mép lề phải đường Quốc lộ 13 (theo hướng từ giao lộ đường Quốc lộ A và đường N về hướng giao lộ đường Quốc lộ A và đường N) làm mép lề chuẩn 1.

- Chọn mép lề phải đường N (theo hướng từ giao lộ đường Quốc lộ A và đường N về hướng giao lộ đường N và đường M - T) làm mép lề chuẩn 2.

Sau khi xảy ra tai nạn hiện trường để lại dấu vết sau:

- Vị trí số 1: Tử thi Nguyễn Thị X nằm dưới gầm và phía sau bánh sau bên phải xe ô tô tải, nhãn hiệu Hino, màu trắng, tải trọng 1.465 kg, biển số 51C-607.37. Tử thi nằm nghiêng bên phải, đầu đội mũ bảo hiểm màu xanh. Đầu tử thi cách điểm mốc là 15,56 m, cách mép lề chuẩn 1 là 1,3 m và cách mép lề chuẩn 2 là 2,8 m. Chân tử thi cách mép lề chuẩn 2 là 1,9 m.

- Vị trí số 2: Xe ô tô tải, nhãn hiệu Hino, màu trắng, tải trọng 1.465 kg, biển số 51C-607.37 dừng trong giao lộ. Đầu xe quay về hướng giao lộ đường N và đường M - T T2 trực bánh trước bên phải của xe cách mép lề chuẩn 2 là 6,35 m. T2 trực bánh sau bên phải của xe cách mép lề chuẩn 2 là 3,3 m và cách đầu tử thi Nguyễn Thị X là 2,56 m.

- Vị trí số 3: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, dung tích 110 cm³, biển số 61G1-458.28 nằm trong giao lộ và ngã sang bên trái. T2 trực bánh trước của xe cách mép lề chuẩn 2 là 1,8 m. T2 trực bánh sau của xe cách mép lề chuẩn 2 là 0,5 m và cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 51C-607.37 là 3,4 m.

- Vị trí số 4: Vết cày xe mô tô biển số 61G1-458.28 có chiều dài 3,15 m. Điểm đầu vết cày cách mép lề chuẩn 1 là 1,75 m và cách mép lề chuẩn 2 là 0,2 m. Điểm cuối vết cày trùng với vị trí xe mô tô.

* Căn cứ Biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông lập vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 19/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T đối với xe mô tô biển số 61G1-458.28, như sau:

- Mép tay cầm trước bên trái bị trầy xước cao su.
- Mép trái đèn xi nhan trước bên trái bị trầy xước theo chiều từ sau về trước, cao 70cm.
- Ốp nhựa trên đèn xi nhan trái trước bị mài mòn do tiếp xúc với mặt đường.
- Góc chân trước bên trái bị cong về sau và mài mòn do tiếp xúc với mặt đường.
- Ốp nhựa thân xe bên trái (phần phía sau) bị trầy xước sơn màu xanh và trắng theo chiều từ sau về trước, cao 60 cm.
- Kim loại gác chân sau bên trái bị gãy rơi mất.
- Mặt ngoài ốp kim loại ống xả khí bị trầy xước và móp kim loại do va chạm theo chiều từ sau về trước.

* Căn cứ Biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 19/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T đối với xe ô tô biển số 51C-607.37, như sau:

- Ốp bạc đạn dí trước bên phải có dấu trượt xước kim loại theo chiều kim đồng hồ, trên có bám dính sơn màu xanh.
- Đầu tắc kê bánh trước bên phải có dấu trượt xước kim loại và bám dính sơn màu trắng.
- Mép ngoài bạc niềng mâm bánh trước bên phải có dấu trượt xước kim loại theo chiều K, cách mặt đất 70 cm.
- Mép dưới cản bảo vệ bên phải có dấu trượt xước kim loại từ đầu cản đến cuối cản, dài 3,17 m, cao 39 cm.
- Mặt ngoài bánh ngoài cầu sau bên phải có dấu trượt cao su theo chiều hướng kim đồng hồ.

* Căn cứ Bản kết luận giám định số 1043/KL-KTHS (CH) ngày 29/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận:

1. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải biển số 51C-607.37 và xe mô tô 2 bánh biển số 61G1-458.28 là:

- Các dấu vết trượt xước kim loại ở đầu bu lông (gắn vành bảo vệ vào mâm) bánh xe bên phải trực thứ nhất xe ô tô tải có chiều ngược chiều quay tiến bánh xe phù hợp với dấu vết hằn rách cao su và kim loại ở mặt trước đầu ngoài gác chân sau bên trái xe mô tô hai bánh có chiều từ trước về sau.

- Các dấu vết trượt xước ở cạnh vành bảo vệ mâm bánh xe và đầu bu lông mâm bánh xe bên phải trục thứ nhất xe ô tô tải có chiều ngược chiều quay tiến bánh xe phù hợp với các dấu vết trượt xước ở mặt trái tay nắm sau yên và ốp nhựa bên trái đuôi xe mô tô hai bánh có chiều từ dưới lên trên (khi xe mô tô đang đổ nghiêng qua trái).

- Dấu vết trượt xước ở thanh kim loại khung cản bên phải thùng xe ô tô tải có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, hằn, cong biến dạng ở mặt trong, mặt sau đuôi ống xả xe mô tô hai bánh có chiều từ sau về trước khi xe mô tô đã đổ ngã qua trái.

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa các phương tiện là: Phần phía sau bên trái xe mô tô va chạm với phần phía trước bên phải xe ô tô tải làm xe mô tô ngã qua trái va chạm với mặt đường tạo nên dấu vết trên các phương tiện.

3. Vị trí va chạm giữa các phương tiện chiếu xuống mặt đường là khu vực phía trước đầu vết cày kí hiệu số trên Sơ đồ hiện trường (theo hướng từ đường Q về đường N).

* Bản kết luận giám định tử thi số 580/KLGĐTT-KTHS ngày 20/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận đối với nạn nhân Nguyễn Thị X như sau:

1. Các kết quả chính: Bầm tụ máu dưới da và trong cơ ; Gãy xương sườn ; Dập rách 2 phổi, vỡ tim, vỡ gan; Dập các mạc treo quai ruột; Vỡ khung chậu.

2. Nguyên nhân chết: Do đa chấn thương.

* Về nồng độ cồn và ma túy:

- Căn cứ Bản kết luận giám số 1150/KL-KTHS ngày 05/4/2024 kết luận: Tìm không thấy có thành phần Ethanol (C) và Bản kết luận giám định số 1151/KL-KTHS(MT) ngày 12/4/2024 kết luận: Không tìm thấy thành phần các chất ma túy đối với bà Nguyễn Thị X.

- Căn cứ kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Minh V tại Bệnh viện H: Nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Minh V: 0 mmol/L; Xét nghiệm ma túy của Nguyễn Minh V: Âm tính.

* Về trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần V2 đã bồi thường cho đại diện của gia đình bà Nguyễn Thị X số tiền 190.000.000đ (Một trăm chín mươi triệu đồng). Hiện nay, gia đình bà X không yêu cầu giải quyết gì thêm và có Đơn xin bãi nại, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Minh V.

Bản án hình sự sơ thẩm số 264/2024/HS-ST ngày 18/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp (xử lý vật chứng), án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, bị cáo Nguyễn Minh V kháng cáo xin xem xét được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến:

Bị cáo V điều khiển xe ô tô chuyên hướng không đảm bảo an toàn, gây tai nạn giao thông với xe mô tô chạy phía trước cùng chiều đã vi phạm khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 người nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phần dân sự đã giải quyết xong; người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới có bà nội tên Lê Thị N là bà mẹ Việt Nam Anh hùng. Ngoài ra, bị hại không có giấy phép lái xe theo quy định cũng làm ảnh hưởng đến việc điều khiển xe an toàn. Do đó, việc cho bị cáo chấp hành án tại cộng đồng cũng đảm bảo sự răn đe, giáo dục và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Do đó, có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo V. Đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh V; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 264/2024/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2024 của nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xử phạt bị cáo V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng

Bị cáo nói lời nói sau cùng: mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra

viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/01/2024, Nguyễn Minh V điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-607.37, lưu thông trên đường Q, sau đó xi nhan chuyển hướng rẽ phảisang đường N đoạn qua khu phố F, phường Đ, thành phố T. Do thiếu chú ý quan sát nên đã để phần phía trước bên phải của xe ô tô tải do V điều khiển va chạm với phần phía sau bên trái của xe mô tô do bà X điều khiển dẫn đến hậu quả bà X tử vong.

[4] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh V điều khiển xe ô tô biển số 51C-607.37 chuyển hướng sang bên phải nhưng thiếu chú ý quan sát nên đã gây tai nạn cho bà Nguyễn Thị X dẫn đến hậu quả bà X tử vong đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo vi phạm Luật Giao thông đường bộ gây ra hậu quả tai nạn giao thông, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại X với lỗi vô ý vì quá tự tin. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[6] Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của bị hại, cũng như gây tâm lý hoang mang cho người tham gia giao thông. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, nêu gương và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh V. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại toà án cấp sơ thẩm, bị cáo đã được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động Công ty cổ phần V2 bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và gia đình bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm các tài liệu: giấy xác nhận bà nội là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo có 02 bác ruột là Liệt sĩ, có cha được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Nhất và Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ sửa bản án sơ thẩm giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt.

[8] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo.

[9] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm xử cho bị cáo được hưởng án treo là có phần chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[11] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh V về xin giảm nhẹ hình phạt; không chấp nhận phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh V về xin hưởng án treo; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 264/2024/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về hình phạt.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.